

Bản án số: 171/2018/HS-ST
Ngày 07 tháng 11 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Huynh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quang Mẫn

Bà Huỳnh Nguyễn Anh Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Sỹ Hùng là thư ký Tòa án Nhân dân Quận 1.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Ngọc Thanh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án Nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 126/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 827/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Minh K; giới tính: Nam; sinh ngày: 31/5/1993; tại: Tp. Hồ Chí Minh; Trú quán: X Nguyễn Văn Nguyễn, phường Tân Định, Quận 1, Tp. HCM; chỗ ở hiện nay: Không nơi ở nhất định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Cha: Nguyễn Phi H, sinh năm 1966; Mẹ: Trần Thị Hồng N, sinh năm 1966; Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/02/2018 và có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Duy H (vắng mặt)

Địa chỉ: X Nguyễn Thị Định, phường Cát Lái, Quận 2, Tp. Hồ Chí Minh.

2. Anh Leng Chee BD (vắng mặt)

Địa chỉ: X khu biệt thự My My, đường Nguyễn Hoàng, phường Thảo Điền, Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh.

3. Ông Huỳnh Văn H2 (vắng mặt)

Địa chỉ: X đường 210, phường Tăng Nhơn Phú, Quận 9, Tp. Hồ Chí Minh.

4. Ông Võ Hoàng P (vắng mặt)

Địa chỉ: X Nguyễn Đình Chiểu, Phường 2, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

- Nguyên đơn dân sự:

Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ

Địa chỉ: X Phan Đăng Lưu, Phường 3, quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp: Bà Phạm Thị Lạc H (Quyết định ủy quyền số 1008/QĐ-DQB-PC ngày 12 tháng 9 năm 2018 của Tổng giám đốc) (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

1 Ngân hàng TMCP ĐT (vắng mặt)

Địa chỉ: X Hàng Vôi, quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội

2 Ngân hàng TNHH A (Việt Nam) (vắng mặt)

Địa chỉ: Tầng 10-11, X Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 21, 22/4/2014, Ngân hàng A và Ngân hàng Đ có đơn trình báo Cục Cảnh sát phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao, về việc các thẻ tín dụng Ngân hàng A, Ngân hàng Đ của các khách hàng Nguyễn Duy H, Leng Chee BD (Quốc tịch Singapore, sinh sống và làm việc tại Việt Nam), Huỳnh Văn H2,... phát sinh các giao dịch thanh toán trực tuyến trên các cổng thanh toán tại trang web sohapay.com, pay.zing.vn của Công ty cổ phần truyền thông Việt Nam (VCCorp) và Công ty cổ phần Vinagame (VNG). Các khách hàng khẳng định không thực hiện các giao dịch trên và khai không cho ai mượn thẻ, chỉ có lần đến ăn tại nhà hàng TP ở Quận 1, đưa thẻ tín dụng cho nhân viên nhà hàng để quẹt thẻ thanh toán tiền. Do đó, nghi ngờ nhân viên nhà hàng TP lấy cắp thông tin thẻ.

Qua xác minh tại nhà hàng TP xác định nhân viên phục vụ Nguyễn Minh K trong khoảng thời gian từ tháng 3 đến tháng 4/2014, K nhiều lần cầm thẻ tín dụng của khách hàng đưa cho để đến quầy quét thẻ thanh toán tiền ăn cho khách hàng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành ghi lời khai Nguyễn Minh K và K khai nhận do thường xuyên chơi game trực tuyến và biết được cách sử dụng thông tin thẻ tín dụng để nạp tiền ảo tại trang web sohapay.com, pay.zing.vn để thanh toán cho các vật phẩm trong game. Do đó, lúc làm việc tại Nhà hàng TP, lợi dụng việc khách hàng đưa thẻ tín dụng cho K để quét thẻ thanh toán, K đã lén lút dùng điện thoại di động chụp các thông tin in trên thẻ tín dụng gồm: số thẻ, tên chủ thẻ, ngày hết hạn,... sau đó sử dụng các thông tin này và số điện thoại số 01208407745, 01208407753 của K để nhận mã OTP thực hiện việc nạp tiền vào các tài khoản để chơi game trực tuyến như: xaxaxexe07, thichduthuq, thichduthuv, toidaidotql... do K đăng ký trước đó trên các trang web sohapay.com, pay.zing.vn.

Với thủ đoạn như trên, trong khoảng thời gian từ tháng 3 đến tháng 4/2014, K đã lấy cắp thông tin thẻ tín dụng của 04 cá nhân để thanh toán tiền chơi game trực tuyến, chiếm đoạt tổng cộng 45.600.000đ. Cụ thể chiếm đoạt của: anh Nguyễn Duy H số tiền 5.000.000 (thẻ Ngân hàng Đ) vào ngày 30/3/2014; anh Leng Chee BD số tiền 10.000.000đ (thẻ ngân hàng A) vào ngày 09/4/2014; ông Huỳnh Văn H2 số tiền 19.600.000đ (thẻ Ngân hàng Đ) vào ngày 21 và 24/3/2014; anh Võ Hoàng P số tiền 11.000.000đ (thẻ Ngân hàng ĐT) vào ngày 24/3/2014.

Trong các giao dịch trên, có 02 giao dịch từ thông tin thẻ tín dụng của ông Huỳnh Văn H2, trị giá 4.000.000đ thực hiện trên cổng thanh toán Vinagame (trang web pay.zing.vn) và 02 giao dịch thực hiện trên cổng thanh toán Soha (trang web sohapay.com) trị giá 6.000.000 đồng vào ngày 21/3/2014 đã bị phát hiện và chuyển trả lại vào tài khoản Ngân hàng Đ của ông H2.

Ngày 22/6/2015, Cơ quan điều tra Công an Tp. Hồ Chí Minh đã ra Quyết định khởi tố bị can, Lệnh bắt tạm giam đối với Nguyễn Minh K. Đến ngày 09/02/2018, Phòng cảnh sát truy nã tội phạm (PC52) - Công an Tp. Hồ Chí Minh đã bắt giữ được Nguyễn Minh K.

Quá trình điều tra, Nguyễn Minh K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của K phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Tp. Hồ Chí Minh thu thập được.

*Vật chứng: Không

*Về trách nhiệm dân sự:

- Số tiền K chiếm đoạt 5.000.000đ của anh Nguyễn Duy H và 10.000.000đ của anh Leng Chee BD thông qua tài khoản thẻ ngân hàng A; anh H, anh Lee BD, Ngân hàng A không yêu cầu K bồi thường lại số tiền này.

- Số tiền K chiếm đoạt 19.600.000đ của ông Huỳnh Văn H2, đã thu hồi lại được 10.000.000 đồng, số tiền thiệt hại còn lại 9.600.000đ theo thỏa thuận của Ngân hàng Đ và ông H2 thì ông H2 bị chiếm đoạt 1.920.000đ, còn lại 7.680.000 đồng Ngân hàng thương mại cổ phần Đ bị chiếm đoạt. Ông H2 và Ngân hàng thương mại cổ phần Đ yêu cầu Nguyễn Minh K bồi thường lại số tiền trên.

- Số tiền K chiếm đoạt 11.000.000 đồng của anh Võ Hoàng P, anh P đã tự thanh toán lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐT và không có yêu cầu gì đối với số tiền này.

* Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày:

+ Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng số 130/CTr-VKSQ1 ngày 05 tháng 9 năm 2018 và đề nghị Hội đồng xét xử: xử phạt bị cáo K từ 03 năm đến 04 năm tù giam.

Nghĩa vụ dân sự:

- Buộc bị cáo K có nghĩa vụ thanh toán cho anh Huỳnh Văn H2 số tiền 1.920.000 đồng và Ngân hàng TMCP Đ số tiền 7.680.000 đồng.

- Buộc bị cáo giao nộp số tiền hưởng lợi bất chính là 26.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

- Bị cáo thống nhất tội danh và bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Ngân hàng TMCP Đ trình bày: yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền chiếm đoạt là 7.680.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an Tp. Hồ Chí Minh; Viện kiểm sát nhân dân Tp. Hồ Chí Minh; Viện Kiểm sát

nhân dân Quận 1; Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, mạng Internet hoặc thiết bị số thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại Khoản 2 Điều 226b của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

[3] Xét: khung hình phạt về tội “Tội sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 nhẹ hơn so với quy định tại Khoản 2 Điều 226b của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ Luật Hình sự năm 2015 áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Xét: Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý trực tiếp xâm hại đến tài sản riêng sở hữu hợp pháp của công dân đang được luật pháp bảo vệ đồng thời gây mất trật tự trị an xã hội. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân, mục đích muốn có tiền chơi game nên bị cáo đã cố tình phạm tội, thủ đoạn của bị cáo là lợi dụng công việc làm phục vụ trong nhà hàng TP sau khi được khách đưa thẻ tín dụng thanh toán, bị cáo lén chụp lại thông tin 02 mặt thẻ của khách hàng, sau đó sử dụng các thông tin trên thông qua mạng internet đăng nhập vào tài khoản game để chiếm đoạt tiền thông qua cổng chơi game Vinagame và Sohapay. Tổng cộng bị cáo đã 04 lần sử dụng thông tin thẻ tín dụng của bị hại để chiếm đoạt tiền trong tài khoản thẻ này vào các ngày 21, 24, 30/3/2014 và ngày 09/4/2014 thông qua hình thức thanh toán tiền chơi game trực tuyến, đã chiếm đoạt với tổng số tiền là 45.600.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên nên cần xử lý nghiêm bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Xét: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

[7] Xét: Số tiền 5.000.000 đồng của anh Nguyễn Duy H và số tiền 10.000.000 đồng của anh Leng Chee BD bị bị cáo chiếm đoạt thông qua tài khoản thẻ Ngân hàng TNHH Một thành viên A (Việt Nam); số tiền 11.000.000 đồng của anh Võ Hoài P bị bị cáo chiếm đoạt thông qua tài khoản thẻ Ngân hàng cổ phần ĐT; các bị hại, Ngân hàng TNHH Một thành viên A (Việt Nam), Ngân hàng cổ phần ĐT không yêu cầu bồi thường nhưng là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên cần buộc bị cáo phải giao nộp tổng cộng 26.000.000 đồng để tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự.

[8] Xét: về nghĩa vụ dân sự, số tiền 19.600.000 đồng của ông Huỳnh Văn H2 do bị cáo chiếm đoạt thông qua tài khoản thẻ Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ đã thu hồi 10.000.000 đồng; đối với số tiền 9.600.000 đồng còn lại theo nội dung thỏa thuận chia sẻ thiệt hại ông H2 bị chiếm đoạt là 1.920.000 đồng, còn lại 7.680.000 đồng là số tiền Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ bị chiếm đoạt. Ông H2 và Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ yêu cầu Nguyễn Minh K bồi thường số tiền trên là có cơ sở nên buộc bị cáo K bồi thường số tiền 1.920.000 đồng cho ông H2 và 7.680.000 đồng cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ.

[9] Về án phí: Bị cáo K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ phải bồi thường.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các bị hại, nguyên đơn dân sự; người có quyền, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh K phạm tội “Sử dụng mạng máy tính thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”.

- Căn cứ quy định tại khoản 3, Điều 7, điểm b, khoản 2 Điều 290, điểm, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015,

Xử phạt bị cáo 03 năm tù giam.

Thời hạn tù được tính từ ngày 09/02/2018.

- Căn cứ Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 170, Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Về nghĩa vụ dân sự:

- Buộc bị cáo K có nghĩa vụ bồi thường cho anh Huỳnh Văn H2 số tiền 1.920.000 đồng và Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền 7.680.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 206 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Buộc bị cáo giao nộp số tiền 26.000.000 đồng tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, Khoản 1, Điều Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 480.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ dân sự phải thực hiện.

Bị cáo, Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Nguyễn Duy H, Anh Leng Chee BD, Ông Huỳnh Văn H2, Ông Võ Hoàng P, Ngân hàng TMCP ĐT, Ngân hàng TNHH Một thành viên A (Việt Nam) được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- CCTHADS Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Huynh